BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2096 /ĐHĐN-ĐT
V/v chấm thi tuyển sinh cao học K33

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 5 năm 2016

Kính gửi: Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học thành viên

Để chuẩn bị chấm thi kỳ thi tuyển sinh cao học khóa 33, tháng 5 năm 2016, Đại học Đà Nẵng thông báo kế hoạch và số liệu bài thi các môn như sau:

I. Kế hoạch – địa điểm chấm thi:

Từ 24/5/2016 đến hết 06/6/2016, tại Đại học Đà Nẵng.

II. Môn thi và số bài thi:

Có bảng thống kê đính kèm.

Kính đề nghị Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học thành viên phân công cán bộ chấm thi (mỗi môn ít nhất 2 CBChT), thông báo cho Ban Đào tạo qua địa chỉ email: bandaotao@ac.udn.vn trước ngày 23/5/2016 các nội dung cụ thể sau:

1. Họ và tên cán bộ chấm thi, số điện thoại;
2. Lịch chấm thi cụ thể từng môn (theo kế hoạch chung ở trên).

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN BAN ĐÀO TẠO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Trần Đình Khôi Quốc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG BÀI THI TUYỂN SINH CAO HỌC K33 THEO MÔN THI

(Kèm theo công văn số 2096 /ĐHĐN-ĐT ngày 19 tháng 5 năm 2016 của Giám đốc ĐHĐN)

STT	MÔN THI	SL BÀI THI
1	CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT	7
2	CƠ HỌC ĐẤT	60
3	CƠ HỌC KẾT CẤU	50
4	CƠ SỞ DỮ LIỆU	7
5	CƠ SỞ HOÁ HỮU CƠ	25
6	CƠ SỞ KỸ THUẬT ĐIỆN	95
7	CƠ SỞ SINH THÁI HỌC	15
8	CƠ SỞ VIỆT NGỮ HỌC	7
9	ĐẠI CƯƠNG QUẢN LÝ GIÁO DỤC	51
10	ĐẠI SỐ	29
11	GIẢI TÍCH	29
12	GIÁO DỤC HỌC	51
13	HOÁ HỌC ĐẠI CƯƠNG	25
14	KẾ TOÁN TÀI CHÍNH	49
15	KẾT CẤU CÔNG TRÌNH	50
16	KẾT CẤU CÔNG TRÌNH CẦU ĐƯỜNG	60
17	KINH TẾ PHÁT TRIỂN	14
18	KINH TẾ VĨ MÔ	14
19	KỸ THUẬT LẬP TRÌNH	47
20	KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG	11
21	KHỞI SỰ KINH DOANH	135
22	LỊCH SỬ VĂN HỌC VIỆT NAM	15
23	LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VẬT LÝ Ở PHỔ THÔNG	17
24	LÝ LUẬN VĂN HỌC	15
25	LÝ THUYẾT MẠCH	22
26	LÝ THUYẾT MẠCH ĐIỆN TỬ	11
27	LÝ THUYẾT TIẾNG ANH	46
28	LÝ THUYẾT TIẾNG PHÁP	4
29	MẠNG ĐIỆN	95
30	NGÔN NGỮ HỌC ĐẠI CƯƠNG	7
31	PHƯƠNG PHÁP TÍNH	29
32	QLNN VỀ KINH TẾ	41
33	QUẢN TRỊ HỌC	336
34	SINH HỌC ĐẠI CƯƠNG	15
35	TÀI CHÍNH TIỀN TỆ	111
36	TIẾNG ANH	743
37	TIẾNG NGA	2
38	TIẾNG PHÁP	41
39	TIẾNG TRUNG	2
40	TOÁN CAO CẤP 1	44
41	TOÁN RỜI RẠC	47
42	THUỶ LỰC	29
43	THỰC HÀNH TIẾNG ANH	46
44	THỰC HÀNH TIẾNG PHÁP	4
45	VẬT LÝ ĐẠI CƯƠNG	17
TỔNG CỘNG		**2570**